

Số: /BC-SNNMT

Lai Châu, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu, như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện kết luận 210/KL-TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới. Theo đó, một trong những nhiệm vụ, giải pháp được Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII xác định là “tiếp tục đẩy mạnh phân cấp phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính nhằm tăng tính chủ động, linh hoạt và hiệu quả trong quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị,...; rà soát, hoàn thiện thể chế bảo đảm phân cấp, phân quyền triệt để...; giữa các cấp chính quyền địa phương, giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp..., bảo đảm đúng mục tiêu "Trung ương tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát", "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm".

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phân cấp một số nhiệm vụ, quyền hạn cho cơ quan chuyên môn, cấp xã khi đáp ứng các điều kiện theo quy định.

Trên cơ sở các quy định nêu trên, việc ban hành Quyết định phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh là cần thiết nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật, tạo cơ sở pháp lý để Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, góp phần nâng cao tính chủ động, kịp thời và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Dự thảo Quyết định được xây dựng theo hướng quy định riêng đối với từng nhiệm vụ phân cấp cho cơ quan chuyên môn, cấp xã; chỉ quy định về chủ thể được phân cấp, nội dung nhiệm vụ và căn cứ pháp lý trực tiếp. Các nội dung về trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, yêu cầu chuyên môn, trách nhiệm thực hiện đã được pháp luật cấp trên quy định thì không quy định lại, nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh chồng chéo và không làm phát sinh thủ tục hành chính.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Việc đánh giá nhằm xem xét đầy đủ, khách quan đối với từng nội dung phân cấp về sự cần thiết, căn cứ pháp lý, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tính khả thi trong tổ chức thực hiện, điều kiện bảo đảm thực hiện và cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp; làm cơ sở hoàn thiện dự thảo Quyết định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Quá trình đánh giá phải bám sát quy định của pháp luật hiện hành, nội dung dự thảo và điều kiện thực tiễn của tỉnh Lai Châu; bảo đảm phân định rõ chủ thể, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm; đồng thời không làm phát sinh yêu cầu, điều kiện, thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục hoặc chi phí tuân thủ ngoài quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo không quy định thủ tục hành chính mới; không quy định về thành phần hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết hoặc yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính. Việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan tiếp tục tuân thủ theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các quyết định công bố thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Dự thảo chỉ quy định việc phân cấp thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ từ Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, không làm thay đổi nội dung cấu thành của thủ tục hành chính, không phát sinh thủ tục hành chính mới và không làm tăng chi phí tuân thủ của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Dự thảo không quy định nội dung phân quyền mà chỉ quy định việc Ủy

ban nhân dân tỉnh phân cấp cho cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Để bảo đảm việc đánh giá đầy đủ, toàn diện, các nội dung phân cấp trong dự thảo được xem xét theo 02 nhóm chủ thể được phân cấp, gồm:

2.1. Nhóm 1 - Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường

(I). Nhiệm vụ: Tổ chức thực hiện điều tra rừng tại địa phương và công bố kết quả

- (1) Tên nhiệm vụ phân cấp: Định khung giá rừng trên địa bàn quản lý
- (2) Chủ thể được phân cấp: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- (3) Cơ sở pháp lý

Tại khoản 1 Điều 13 quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp*”.

Tại khoản 2 Điều 13 quy định: “*Việc phân cấp phải được quy định bằng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan phân cấp*”.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14: Tại khoản 4 Điều 90 Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 73 Luật Giá số 16/2023/QH15 quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định khung giá rừng trên địa bàn quản lý.*”

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở pháp lý để thực hiện phân cấp nhiệm vụ định khung giá rừng trên địa bàn quản lý.

- (4) Cơ sở thực tiễn, sự cần thiết của việc phân cấp

Việc xây dựng, điều chỉnh khung giá rừng là nhiệm vụ mang tính chuyên môn, kỹ thuật, được thực hiện trên cơ sở kết quả điều tra, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng, xác định hiện trạng, chất lượng rừng, trữ lượng rừng và các yếu tố kinh tế, kỹ thuật có liên quan. Trong quá trình thực hiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan trực tiếp tổ chức điều tra, thu thập thông tin, xây dựng phương án khung giá rừng, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thực tiễn cho thấy, việc ban hành khung giá rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh chủ yếu dựa trên hồ sơ, phương án và kết quả thẩm định do Sở Nông nghiệp

và Môi trường tham mưu. Do đó, cơ quan chuyên môn là đơn vị trực tiếp thực hiện toàn bộ quá trình xây dựng khung giá rừng, có đầy đủ năng lực chuyên môn, dữ liệu và điều kiện để chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng của khung giá rừng.

Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, việc tập trung các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh làm gia tăng số lượng hồ sơ phải trình, kéo dài thời gian giải quyết công việc, trong khi cơ quan chuyên môn đã có đủ điều kiện để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Việc phân cấp thẩm quyền sẽ góp phần giảm cấp trung gian, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn và bảo đảm việc xây dựng, điều chỉnh khung giá rừng được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

Vì vậy, việc phân cấp nhiệm vụ này là cần thiết, phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, phát huy tính chủ động của cơ quan chuyên môn, đồng thời tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo, điều hành đối với các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực lâm nghiệp.

(5) Hiệu quả của việc phân cấp

- Giảm tầng nấc trung gian trong giải quyết công việc; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân.

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; gắn quyền hạn với trách nhiệm của cơ quan trực tiếp giải quyết hồ sơ.

- Giảm khối lượng hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, tạo điều kiện tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ quan trọng của địa phương nhưng vẫn bảo đảm công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

(6) Điều kiện đảm bảo để thực hiện nội dung được phân cấp

- Về nhân lực: Việc phân cấp chỉ chuyển giao thẩm quyền từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Sở Nông nghiệp và Môi trường, không phát sinh nhiệm vụ chuyên môn mới. Các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường vẫn thực hiện việc các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật như hiện nay vì vậy không phải thành lập tổ chức mới, không phải bố trí thêm biên chế hoặc nhân lực, bảo đảm thực hiện ngay nhiệm vụ được phân cấp.

- Về kinh phí: Việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp không làm phát sinh kinh phí.

- Về cơ sở vật chất: Các cơ quan có liên quan hiện đã có đầy đủ trụ sở làm việc, trang thiết bị, hệ thống thông tin và các điều kiện cần thiết để làm việc, không cần đầu tư bổ sung cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

- Về cơ sở pháp lý và điều kiện tổ chức thực hiện: Pháp luật chuyên ngành đã quy định đầy đủ nội dung, phương pháp thực hiện. Việc phân cấp chỉ chuyển giao thẩm quyền quyết định từ UBND tỉnh sang Sở Nông nghiệp và Môi trường, không làm thay đổi trình tự, thủ tục, điều kiện giải quyết, không phát sinh tổ chức, biên chế hoặc kinh phí thực hiện.

(7) Cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về các quyết định đã ban hành.

- UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp theo quy định.

(8) Các thủ tục hành chính liên quan tới thực hiện nhiệm vụ: không ảnh hưởng do không phải thực hiện thủ tục hành chính.

(II). Nhiệm vụ: Phê duyệt dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững

(1) Tên nhiệm vụ phân cấp: Phê duyệt dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững

(2) Chủ thể được phân cấp: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

(3) Cơ sở pháp lý

Tại khoản 1 Điều 13 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”.

- Tại khoản 2 Điều 13 quy định: “Việc phân cấp phải được quy định bằng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan phân cấp”.

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP: Tại điểm a khoản 4 Điều 16 quy định: “*Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên địa bàn tỉnh, trong đó xác định rõ quy*

mô, địa điểm, diện tích, danh sách chủ rừng, nguồn kinh phí hỗ trợ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.”

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở pháp lý để thực hiện phân cấp nhiệm vụ phê duyệt dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

(4) Cơ sở thực tiễn, sự cần thiết của việc phân cấp

Việc xây dựng, thẩm định và trình phê duyệt dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững là nhiệm vụ mang tính chuyên môn, kỹ thuật trong lĩnh vực lâm nghiệp. Quá trình thực hiện đòi hỏi việc rà soát hiện trạng rừng, đánh giá điều kiện quản lý rừng, xác định quy mô, địa điểm, diện tích, đối tượng tham gia, nguồn kinh phí hỗ trợ và các điều kiện đáp ứng tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững theo quy định của pháp luật.

Thực tiễn trên địa bàn tỉnh cho thấy Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan trực tiếp hướng dẫn các chủ rừng lập hồ sơ, tổ chức kiểm tra, tổng hợp, xây dựng dự án quản lý rừng bền vững và hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Đối với việc cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, Sở cũng là cơ quan trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc đáp ứng các tiêu chí, điều kiện theo quy định. Trong khi đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chủ yếu thực hiện việc xem xét, phê duyệt trên cơ sở hồ sơ, kết quả tham mưu của cơ quan chuyên môn.

Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và đẩy mạnh cải cách hành chính, việc tiếp tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với các nhiệm vụ chuyên môn, thường xuyên làm tăng số lượng hồ sơ phải trình, kéo dài thời gian xử lý, trong khi Sở Nông nghiệp và Môi trường có đầy đủ năng lực chuyên môn, dữ liệu và điều kiện để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ.

Việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho Sở Nông nghiệp và Môi trường không làm thay đổi nội dung, trình tự, điều kiện, tiêu chuẩn hoặc quy trình chuyên môn theo quy định của pháp luật mà chỉ chuyển giao thẩm quyền quyết định cho cơ quan trực tiếp tổ chức thực hiện, qua đó rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, giảm cấp trung gian, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, đồng thời vẫn bảo đảm công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Vì vậy, việc phân cấp nhiệm vụ này là cần thiết, phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực lâm nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ rừng triển khai phương án quản lý rừng bền vững và thúc đẩy phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh.

(5) Hiệu quả của việc phân cấp

- Giảm tầng nấc trung gian trong giải quyết công việc; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân.

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; gắn quyền hạn với trách nhiệm của cơ quan trực tiếp giải quyết hồ sơ.

- Giảm khối lượng hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, tạo điều kiện tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ quan trọng của địa phương nhưng vẫn bảo đảm công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

(6) Điều kiện đảm bảo để thực hiện nội dung được phân cấp

- Về nhân lực: Việc phân cấp chỉ chuyển giao thẩm quyền từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Sở Nông nghiệp và Môi trường, không phát sinh nhiệm vụ chuyên môn mới. Các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường vẫn thực hiện việc các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật như hiện nay vì vậy không phải thành lập tổ chức mới, không phải bố trí thêm biên chế hoặc nhân lực, bảo đảm thực hiện ngay nhiệm vụ được phân cấp.

- Về kinh phí: Việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp không làm phát sinh kinh phí.

- Về cơ sở vật chất: Các cơ quan có liên quan hiện đã có đầy đủ trụ sở làm việc, trang thiết bị, hệ thống thông tin và các điều kiện cần thiết để làm việc, không cần đầu tư bổ sung cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

- Về cơ sở pháp lý và điều kiện tổ chức thực hiện: Pháp luật chuyên ngành đã quy định đầy đủ nội dung, phương pháp thực hiện. Việc phân cấp chỉ chuyển giao thẩm quyền quyết định từ UBND tỉnh sang Sở Nông nghiệp và Môi trường, không làm thay đổi trình tự, thủ tục, điều kiện giải quyết, không phát sinh tổ chức, biên chế hoặc kinh phí thực hiện.

(7) Cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về các quyết định đã ban hành.

- UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp theo quy định.

(8) Các thủ tục hành chính liên quan tới thực hiện nhiệm vụ: không ảnh hưởng do không phải thực hiện thủ tục hành chính.

2.2. Nhóm 2 - Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ cho UBND cấp xã

(I). Nhiệm vụ: Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(1) Tên nhiệm vụ phân cấp: Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(2) Chủ thể được phân cấp: Ủy ban nhân dân cấp xã.

(3) Cơ sở pháp lý

Tại khoản 2 Điều 65 Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010 quy định về Trách nhiệm quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân các cấp: “2. Chịu trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý”.

Tại khoản 6 Điều 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm quy định: Trách nhiệm quản lý nhà nước của về ATTP của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “ 6. Chịu trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý”.

Tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định: “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân công, phân cấp cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm”.

Ngoài ra, tại điểm b khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương cũng quy định “Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước ở trung ương cho chính quyền địa phương; phân định rõ giữa thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã; bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo về nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương, giữa chính quyền địa phương các cấp và giữa các cơ quan, tổ chức thuộc chính quyền địa phương”.

(4) Cơ sở thực tiễn, sự cần thiết của việc phân cấp

Lai Châu là tỉnh vùng núi phía Tây Bắc với quy mô 38 xã, phường, có diện tích rộng, địa hình phức tạp, chủ yếu là vùng núi, đi lại khó khăn. Hiện tại, toàn tỉnh tổng số có trên 5.800 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản, trong đó Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, quản lý trên 200 cơ sở sản

xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP; UBND cấp huyện (khi chưa tổ chức chính quyền 02 cấp) chỉ đạo, quản lý, tổ chức ký bản cam kết trên 5.600 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP (chủ yếu là các hộ, cá thể sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ). Để phù hợp với chủ trương của Đảng về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh phân cấp về cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời nhằm nâng cao được trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn; phân công, phân cấp cụ thể tránh chồng chéo, tránh bỏ sót trong công tác quản lý; Mặt khác với số lượng các cơ sở sản xuất kinh doanh không thuộc diện cấp giấy chứng nhận ATTP trên địa bàn tỉnh lớn; điều kiện tự nhiên của tỉnh rộng, địa hình phức tạp; đơn vị, lực lượng công chức tham mưu quản lý nhà nước về ATTP cấp tỉnh mỏng (có 01 phòng chuyên môn Quản lý chất lượng nông lâm sản, thủy sản với 08 biên chế); Chính quyền cấp xã trực tiếp, sát với người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, từ đó thực hiện công tác quản lý hiệu quả hơn.

Việc Phân cấp quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ Ủy ban nhân dân tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp xã là cần thiết, để phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng chính quyền 02 cấp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền về cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về ATTP nông lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh nói chung và quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP nói riêng thì việc tham mưu xây dựng, ban hành Quyết định của UBND tỉnh Quy định phân cấp quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn tỉnh Lai Châu rất cần thiết.

(5) Hiệu quả của việc phân cấp

Việc Phân cấp quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ Ủy ban nhân dân tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp xã dự kiến mang lại các hiệu quả sau:

- Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; bảo đảm việc quyết định được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Kịp thời phát hiện, phòng ngừa và xử lý các vi phạm liên quan đến ATTP nông lâm, thủy sản, góp phần bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm, thủy sản, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Giúp các cơ sở SXKD, rút ngắn được thời gian, chi phí trong việc thực hiện các TTHC liên quan đến hoạt động của cơ sở;

(6) Điều kiện đảm bảo để thực hiện nội dung phân cấp

- Về nhân lực: Đội ngũ công chức cấp xã sau sắp xếp tổ chức bộ máy đã được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về nông nghiệp và môi trường, trong đó có lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm, thủy sản; đồng thời được hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn thường xuyên bởi cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

- Về kinh phí: Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản trên địa bàn.- Về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật: Các cơ quan có liên quan hiện đã có đầy đủ trụ sở làm việc, trang thiết bị, hệ thống thông tin và các điều kiện cần thiết để tiếp nhận, thẩm định, trình và ban hành quyết định theo quy định; không cần đầu tư bổ sung cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

- Về cơ sở pháp lý và điều kiện tổ chức thực hiện: Việc phân cấp được thực hiện trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát và phối hợp với UBND cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm việc phân cấp thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

(7) Cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp

- Sau khi phân cấp, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp xã; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản và việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã.

- Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để được hướng dẫn, xử lý.

- Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, trường hợp phát hiện vi phạm hoặc thực hiện không đúng quy định, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu khắc phục, chấn chỉnh, xử lý theo quy định của pháp luật; đồng thời tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện phân cấp để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định khi cần thiết, bảo đảm việc phân cấp được thực hiện thống nhất, hiệu lực và hiệu quả.

(8) Đánh giá thủ tục hành chính

- Việc ban hành Quyết định phân cấp quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm không làm phát sinh thủ tục hành chính mới; không làm thay đổi thành phần hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết hoặc đối tượng thực hiện thủ tục hành chính theo quy định hiện hành.

- Nội dung phân cấp chỉ chuyển thẩm quyền quản lý từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân cấp xã, góp phần rút ngắn khoảng cách giải quyết công việc, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình liên hệ, thực hiện các thủ tục và yêu cầu quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Đồng thời, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền địa phương, giảm thời gian, chi phí đi lại của người dân và cơ sở sản xuất, kinh doanh, qua đó nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

(II). Nhiệm vụ: Phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án liên kết và dự án phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

(1) Tên nhiệm vụ phân cấp: Phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án liên kết và dự án phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

(2) Chủ thể được phân cấp: Ủy ban nhân dân cấp xã.

(3) Cơ sở pháp lý

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 tại kỳ họp thứ 10, Quốc Hội khoá XV thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026–2035;

Căn cứ quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Tại khoản 5 Điều 28 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại địa phương”;

Tại khoản 2 Điều 27 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương”;

Tại khoản 2 Điều 31 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương”.

(4) Cơ sở thực tiễn, sự cần thiết của việc phân cấp

Lai Châu là tỉnh vùng núi phía Tây Bắc với quy mô 38 xã, phường, có

tổng diện tích đất tự nhiên 906.878.87 ha, trong đó có 526.533,58 ha đất nông nghiệp, chiếm 58,06 % diện tích tự nhiên của tỉnh. Địa hình chia cắt mạnh bởi dãy núi Hoàng Liên Sơn và hệ thống lưu vực Sông Đà tạo ra các tiểu vùng khí hậu đặc trưng khác nhau từ độ cao trên 200 m đến hơn 3000 m so với mực nước biển có lợi thế phát triển nhiều sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao.

Giai đoạn 2021–2025, tỉnh Lai Châu đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Qua triển khai thực hiện, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: kết cấu hạ tầng khu vực nông thôn, vùng khó khăn, vùng biên giới tiếp tục được quan tâm đầu tư; cảnh quan môi trường nông thôn tiếp tục được cải thiện; an ninh, trật tự được giữ vững; diện mạo nông thôn từng bước đổi mới; sản xuất nông nghiệp từng bước chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa; công tác giảm nghèo có chuyển biến tích cực. Nhiều dự án, kế hoạch liên kết và mô hình hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất cộng đồng được triển khai hiệu quả, tập trung vào các ngành hàng chủ lực, phù hợp điều kiện sinh thái và tập quán sản xuất của người dân như: phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm bản địa; trồng cây dược liệu, cây ăn quả ôn đới, chè, quế, mắc ca; nuôi thủy sản lòng hồ; phát triển nghề truyền thống gắn với tiêu thụ sản phẩm. Một số dự án đã hình thành các tổ nhóm liên kết, hợp tác xã hoặc tham gia liên kết với doanh nghiệp trong cung ứng vật tư đầu vào và bao tiêu sản phẩm, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, giảm rủi ro thị trường. Các mô hình phát triển sản xuất từng bước chuyển từ quy mô nhỏ lẻ sang liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ, tạo việc làm tại chỗ, tăng thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo. Thông qua các dự án, người dân được hỗ trợ giống, vật tư, kỹ thuật; được tập huấn nâng cao năng lực sản xuất và từng bước tiếp cận phương thức sản xuất hàng hóa, góp phần nâng cao thu nhập và năng lực tự vươn lên, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tuy nhiên, thực tiễn vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới còn thấp; tỷ lệ hộ nghèo còn cao, nguy cơ tái nghèo lớn; cơ sở hạ tầng và điều kiện phát triển sản xuất tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Việc triển khai các dự án phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia còn một số khó khăn như: quy mô dự án còn nhỏ, phân tán; liên kết sản xuất – tiêu thụ chưa thật sự bền vững; năng lực quản lý, tổ chức thực hiện dự án ở một số địa phương, cộng đồng còn hạn chế; việc lồng ghép, phối hợp giữa các chương trình, nguồn vốn đôi khi chưa đồng bộ. Những khó khăn này đặt ra yêu cầu cần có quy định cụ thể hơn về phân cấp thẩm quyền, quản lý, cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách nộp hồ sơ và quy trình tổ chức thực hiện các dự án phát triển sản xuất.

Tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 257/2025/QH15 về phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026–2035. Đồng thời, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025–2030 (Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày

19/9/2025) xác định mục tiêu phấn đấu trong nhiệm kỳ tới toàn tỉnh có ít nhất 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3–4%/năm, phấn đấu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo.

Trong bối cảnh yêu cầu phát triển giai đoạn mới và xuất phát từ thực tiễn nêu trên và các quy định của pháp luật việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu là rất cần thiết.

Việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp xã là cần thiết nhằm làm cơ sở để phân cấp rõ nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước ở địa phương trong việc phê duyệt, quản lý trong tổ chức thực hiện các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh, đồng thời cụ thể hóa quy định tại khoản 2 Điều 27 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án theo từng ngành, nghề, lĩnh vực tại địa phương.

(5) Hiệu quả của việc phân cấp

- Việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất và tiếp nhận hồ sơ theo phạm vi thực hiện dự án sẽ nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; bảo đảm phân định rõ trách nhiệm giữa cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã, phù hợp với quy mô, phạm vi của từng loại dự án.

- Đối với các dự án có phạm vi hoạt động từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, việc giao cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phê duyệt, quản lý sẽ bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện, thuận lợi trong điều phối, kiểm tra, giám sát và huy động nguồn lực. Đối với các dự án thực hiện trên địa bàn một xã, việc giao UBND cấp xã phê duyệt, quản lý giúp phát huy tính chủ động của chính quyền cơ sở, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, kịp thời hỗ trợ người dân và chủ trì liên kết triển khai dự án.

- Việc quy định rõ cơ quan tiếp nhận hồ sơ và đa dạng hóa hình thức nộp hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, trực tuyến) tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận chính sách, giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Thông qua phân cấp, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan được xác định rõ hơn; đồng thời tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, bảo

đảm việc triển khai các dự án phát triển sản xuất đúng quy định, đúng đối tượng, sử dụng hiệu quả nguồn lực của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

(6) Điều kiện đảm bảo để thực hiện nội dung phân cấp

- Về nhân lực: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã đã được giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia; đội ngũ công chức được bố trí thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, phê duyệt, quản lý và kiểm tra, giám sát dự án. Đồng thời, được hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Về kinh phí: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác quản lý, thẩm định, kiểm tra, giám sát và đánh giá dự án.

- Về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã được bố trí trụ sở làm việc, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các điều kiện cần thiết để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính và trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đáp ứng yêu cầu quản lý, theo dõi và lưu trữ hồ sơ dự án.

- Về cơ sở pháp lý và điều kiện tổ chức thực hiện: Việc phân cấp được thực hiện trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách nhà nước, các quy định của pháp luật về Chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Quyết định của UBND tỉnh quy định rõ phạm vi phân cấp, thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án, cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm cơ sở pháp lý đầy đủ để tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

(7) Cơ chế kiểm tra, giám sát sau phân cấp

- Sau khi thực hiện phân cấp, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc UBND cấp xã trong việc tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, phê duyệt, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án phát triển sản xuất theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định phân cấp.

- UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua hoạt động kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; giám sát việc quản lý,

sử dụng kinh phí và kết quả thực hiện dự án. Trường hợp phát hiện sai phạm hoặc thực hiện không đúng quy định, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu khắc phục, xử lý theo quy định của pháp luật và xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Kết quả kiểm tra, giám sát là cơ sở để đánh giá hiệu quả thực hiện phân cấp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề xuất điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế quản lý, bảo đảm việc phân cấp được thực hiện thống nhất, hiệu lực, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

(8) Đánh giá thủ tục hành chính.

Việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án và tiếp nhận hồ sơ đối với các dự án phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không làm thay đổi thành phần hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết hoặc đối tượng thực hiện thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Quyết định không quy định chính sách hoặc thủ tục riêng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Việc tiếp nhận, trao đổi, cập nhật, lưu trữ hồ sơ, dữ liệu và báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin, phần mềm và hạ tầng hiện có theo quy định; không làm phát sinh yêu cầu đầu tư hệ thống mới. Việc phân cấp tạo điều kiện cập nhật thông tin ngay từ cơ quan chuyên môn và tại cơ sở, hỗ trợ theo dõi tiến độ và phục vụ kiểm tra, giám sát.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo Quyết định không quy định quyền, nghĩa vụ, tiêu chuẩn hoặc điều kiện khác nhau theo giới; nội dung phân cấp áp dụng thống nhất đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Dự thảo không làm phát sinh tác động bất lợi về bình đẳng giới.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Dự thảo Quyết định không quy định chính sách dân tộc riêng, không hạn chế quyền và lợi ích hợp pháp của đồng bào dân tộc thiểu số. Nội dung phân cấp áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh; việc đưa thẩm quyền về cấp xã góp phần tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tại vùng sâu, vùng xa tiếp cận cơ quan giải quyết công việc.

Trên đây là Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực

Nông nghiệp và Môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Lan Anh